TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 113 /BC-LĐLĐ

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
Tình hình tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2019

Thực hiện Công văn số 663/TLĐ ngày 08/5/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc báo cáo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở 06 tháng đầu năm 2019, Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở 06 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau :

I. Về công tác chỉ đạo :

Hằng năm, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đều ban hành các văn bản[1] hướng dẫn, chỉ đạo các cấp Công đoàn trong tỉnh tăng cường phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn trong việc tham gia tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các cấp công đoàn tích cực chủ động phối hợp với người sử dụng lao động để tổ chức hội nghị cán bộ công chức viên chức, hội nghị người lao động, tăng cường xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp và phòng ngừa, hạn chế tranh chấp lao động xảy ra.

II. Kết quả

Theo số liệu báo cáo của 26 đơn vị (11 huyện, thành phố, 04 Công đoàn ngành và tương đương, 11 CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh), kết quả tổ chức thực hiện quy chế dân chủ 6 tháng đầu năm 2019 *(tính đến ngày 14/5/2019)* như sau:

1. Về công tác nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở :

Các cấp công đoàn trong tỉnh đã tổ chức 156 lớp tập huấn về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cho Cán bộ Công đoàn các cấp với 6.738 lượt người tham dự, từng bước nâng cao kỹ năng tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở sở cho cán bộ công đoàn.

2. Về tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức :

Có 98,66% *(1.030/1044)* cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; qua đó nhiều đơn vị đã xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc, Quy chế phối hợp giữa thủ trưởng cơ quan, đơn vị với Công đoàn, Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế khen thưởng; hàng năm công khai về tài chính; đề ra nhiều biện pháp trong việc cải tiến lề lối làm việc, thực hiện tiết kiệm

[1] Hướng dẫn số 57/HD-LĐLĐ tỉnh ngày 21/12/2017 về việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và Hội nghị Người lao động; Công văn số 121/LĐLĐ ngày 05/11/2018 về việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và Hội nghị Người lao động năm 2018

chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí... Thông qua Hội nghị, cán bộ, công chức, viên chức được trực tiếp tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề trong nội bộ của cơ quan, đơn vị, phát huy dân chủ và tăng cường sự đoàn kết thống nhất giữa lãnh đạo cơ quan, đơn vị với Công đoàn và cán bộ, công chức, viên chức.

3. Về tổ chức Hội nghị người lao động :

Có 06/06 đơn vị doanh nghiệp Nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động (đạt 100%); 80/114 doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước (Công ty Cổ phần, Công ty TNHH, các loại hình doanh nghiệp khác) tổ chức Hội nghị người lao động (đạt 70,18%); trong đó có 97/120 doanh nghiệp có Thỏa ước lao động tập thể (đạt 80,83%). Thông qua Hội nghị, nhiều đơn vị tổ chức ký kết, sửa đổi, bổ sung, nâng cao chất lượng các bản Thoả ước lao động tập thể[2]; xây dựng nội quy lao động, quy chế trả lương, thưởng; cam kết thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với công nhân lao động; phát động các phong trào thi đua yêu nước và tổ chức khen thưởng kịp thời các điển hình ….tạo động lực cho công nhân lao động phát huy dân chủ, yên tâm lao động sản xuất và gắn bó với doanh nghiệp.

4. Về tổ chức đối thoại tại nơi làm việc :

Năm 2018, các cấp công đoàn trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong việc thúc đẩy các hoạt động đối thoại tại nơi làm việc, chủ động đề nghị và tích cực tham gia các hoạt động đối thoại với chính quyền các cấp và người sử dụng lao động; kết quả: có 33 cuộc đối thoại định kỳ, 02 cuộc đối thoại đột xuất giữa giữa Công đoàn - Người sử dụng lao động - Người lao động. Qua đối thoại, kịp thời giải quyết những kiến nghị, bức xúc của người lao động, đảm bảo mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp và phòng ngừa tranh chấp lao động xảy ra.

III. Những tồn tại, hạn chế :

- Một số doanh nghiệp chưa xây dựng hoặc chậm sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ ở cơ sở để phù hợp với quy định của pháp luật; chưa quan tâm đến tổ chức đối thoại định kỳ dẫn đến kết quả về số lượng và chất lượng đối thoại chưa cao, còn mang tính hình thức; một số bản TULĐTT đã hết hạn nhưng chưa được gia hạn, ký mới hoặc còn sao chép luật, chưa có điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Về thời gian tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, Hội nghị người lao động: Một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức hội nghị chậm hơn so với quy định.

- Ngày 07/11/2018 Chính phủ ban hành Nghị định số 149/2018/NĐ-CP thay thế Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm

---

[2] Một số bản Thỏa ước lao động tập thể đạt chất lượng, có 3-4 điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật như: Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Công ty TNHH CNN Doosan Việt Nam…

việc. Tuy nhiên, các cấp Công đoàn vẫn đang lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện vì Nghị định số 149/2018/NĐ-CP quy định còn chung chung, một số điểm không cụ thể như về tổ chức đối thoại định kỳ, tổ chức hội nghị người lao động...

IV. Đề xuất, kiến nghị :

Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cần có Hướng dẫn cụ thể về việc "Công đoàn tham gia tổ chức Hội nghị người lao động và xây dựng quy chế đối thoai tại doanh nghiệp" theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP để các cấp công đoàn triển khai thực hiện.

Trên đây là kết quả tình hình tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2019, kính báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo dõi, chỉ đạo trong thời gian đến.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hoài Phương

Nơi nhận:
- Ban CSKTXH & TĐKT Tổng LĐ;
- Ban Dân vận Tỉnh uỷ;
- Th/trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VP, Ban CS-PL.

Phụ lục báo cáo số liệu

Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tại nơi làm việc

(Kèm theo báo cáo số 113/BC-LĐLĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019)

TT	Tiêu chí	Đơn vị tính	Kỳ trước liền kề	Kỳ báo cáo
1	***Công tác tuyên truyền, tập huấn quy định mới***			
1.1	Số lớp (cuộc) tập huấn	Lớp	98	156
1.2	Số người tham gia	Người	2,991	6,738
2	***Xây dựng quy chế dân chủ***	*Quy chế*		
2.1	Xây dựng quy chế mới	Quy chế	295	249
2.1	Sửa đổi, bổ sung quy chế	Quy chế	499	339
3	***Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức***	*Đơn vị*		
3.1	Tổng số đơn vị thuộc đối tượng thực hiện	Đv	1.261	1.044
3.2	Số đơn vị đã tổ chức Hội nghị CBCC	Đv	1.250	1.030
4	***Tổ chức Hội nghị người lao động (NLĐ)***	*D/Nghiệp*		
4.1	*Tổng số DN thuộc đối tượng thực hiện, trong đó:*	*D/ Nghiệp*	*106*	*120*
a	Tổng số DNNN	DN	08	06
b	Tổng số DN dân doanh	DN	82	99
c	Tổng số DN FDI	DN	10	11
d	Hợp tác xã	HTX	01	01
đ	Đơn vị sự nghiệp ngoài công lập	Đv	05	03
4.2	*Tổng số DN tổ chức Hội nghị NLĐ, trong đó:*	*D/ Nghiệp*	*74*	*85*
a	Đối với DNNN	DN	07	06
b	Đối với DN dân doanh	DN	55	65
c	Đối với DN.FDI	DN	10	11
d	Đối với Hợp tác xã	HTX	0	01
đ	Đơn vị sự nghiệp ngoài công lập	Đv	02	03
5	***Tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp***	*Cuộc*		
a	Đối thoại định kỳ	Cuộc	08	33
b	Đối thoại đột xuất	Cuộc	01	02
6	***Hoạt động Ban thanh tra nhân dân*** *(đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của Nhà nước, của tổ chức Chính trị, của tổ chức Chính trị-xã hôi)*			
6.1	Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phải có Ban thanh tra nhân dân	Đơn vị	1.041	1.002
6.2	Số Ban thanh tra nhân dân có đến thời điểm báo cáo	BTTr	1.041	924
6.3	Kết quả hoạt động	BTTr		
a	Tốt	BTTr	735	628
b	Khá	BTTr	175	166
c	Trung bình	BTTr	33	32
d	Yếu		05	03
7	***Quan hệ lao động***			
7.1	Số doanh nghiệp có Thoả ước lao động tập thể	Cái	99	96
7.2	Số cuộc đình công xảy ra trong kỳ báo cáo	Cuộc	0	0